

Bản án số: 88/2018/DS-ST.
Ngày: 02/11/2018
V/v tranh chấp “Hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THOẠI SƠN - AN GIANG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Văn Triều

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Diệp Thị Thu Nguyệt
2. Ông Phan Minh Quốc

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Thị Cẩm Xuyên – Thư ký Toà án.

- Đại diện V kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn tham gia phiên Tòa: Bà Lương Thị Hương – Kiểm sát viên

Trong ngày 02 tháng 11 năm 2018, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 68/2018/TLST- DS ngày 24/4/2018 về "*Tranh chấp dân sự - Hợp đồng vay tài sản*" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 197/2018/QĐXXST-DS ngày 20/9/2018, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Bà Phan Thị Lệ T, sinh năm 1969 (có mặt)
Địa chỉ: Ấp Bắc Thạnh, xã Thoại Giang, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.
2. *Bị đơn:* Bà Lâm Thị Bạch V, sinh năm 1965 (vắng mặt)
Ông Lê Văn M, sinh năm 1965 (vắng mặt)
Địa chỉ: Ấp Trung Sơn, thị trấn Óc Eo, huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai tại Tòa án nhân dân huyện Thoại Sơn, nguyên đơn bà Phan Thị Lệ T trình bày: Do chỗ quen biết nên vào ngày 29/11/2017 tôi có cho bà Lâm Thị Bạch V vay số tiền 39.000.000 đồng. Khi vay có làm biên nhận nợ và hẹn 01 tháng sau sẽ trả, lãi suất thỏa thuận 6%/ tháng. Sau khi vay, bà V không đóng lãi cũng như trả vốn. Tại đơn khởi kiện, tôi yêu cầu bà V cùng chồng là ông M (M) trả cho tôi số tiền 39.000.000 đồng, nay tôi xin rút lại một phần yêu cầu, chỉ yêu cầu một mình bà V có trách nhiệm trả cho tôi số tiền 39.000.000 đồng và lãi suất theo quy định pháp luật.

Về phía bị đơn bà Lâm Thị Bạch V: Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã tổng đạt các văn bản tố tụng theo quy định của pháp luật nhưng bà V vắng mặt và cũng không có văn bản nào thể hiện ý kiến đối với yêu cầu của bà Phan Thị Lệ T.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thoại Sơn phát biểu về việc tuân theo pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử vào nghị án, các đương sự cũng chấp hành đúng với quy định của pháp luật; riêng bị đơn bà Lâm Thị Bạch V vắng mặt lần thứ hai không lý do. Về trình tự thụ lý, biên bản tổng đạt, việc tuân theo pháp luật đảm bảo theo đúng trình tự quy định của Bộ Luật tố tụng dân sự. Về việc giải quyết vụ án, qua xem xét toàn bộ chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu của bà Phan Thị Lệ T xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu bà V trả số tiền 39.000.000 đồng và lãi suất theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, nguyên đơn rút lại một phần yêu cầu khởi kiện, không yêu cầu ông Lê Văn M chồng bà V cùng trả nợ. Xét thấy, việc rút một phần yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn là tự nguyện, không trái quy định pháp luật nên được chấp nhận; tại Tòa bà V vắng mặt, Tòa án đã triệu tập hợp lệ hai lần. Do vậy, căn cứ vào khoản 2 điều 227 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án vẫn tiến hành xét xử vắng mặt bà V.

[2] Về nội dung: Hợp đồng vay tài sản giữa nguyên đơn bà Phan Thị Lệ T với bị đơn bà Lâm Thị Bạch V thực tế có xảy ra nó được chứng minh bằng Biên nhận nợ ngày 29/11/2017. Tại tờ biên nhận nợ ngày 29/11/2017 có nội dung: *“Tôi tên Lâm Thị Bạch V, sinh năm 1965. Hiện ngụ thị trấn Óc Eo, tôi có hỏi của chị Phan Thị Lệ T 39.000.000 đồng (Ba mươi chín triệu đồng). Nay tôi làm tờ nợ để làm bằng”*

Nhận thấy trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt cho bà V đầy đủ thông báo thụ lý, thông báo hòa giải nhưng bà V vắng mặt không lý do. Do vậy, căn cứ vào Tờ biên nhận nợ ngày 29/11/2017 do bà V ký buộc bà V có trách nhiệm trả cho bà T số tiền vốn 39.000.000 đồng.

[3] Về lãi suất: Bà T yêu cầu M lãi theo quy định của pháp luật kể từ ngày 29/11/2017 đến ngày xét xử đối với số tiền chậm thanh toán. Tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015 quy định: *“Trường hợp các bên có thỏa thuận về việc trả lãi, nhưng không xác định rõ lãi suất và có tranh chấp về lãi suất thì lãi suất được xác định bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều này tại thời điểm trả nợ”*. Bà Lâm Thị Bạch V ký biên nhận nợ từ

ngày 29/11/2017, không thể hiện rõ lãi suất và đến nay vẫn chưa thanh toán cho bà T khoản tiền nào, nên yêu cầu của bà T là có cơ sở, cần được chấp nhận. Vì vậy, tiền lãi M từ ngày 29/11/2017 đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 02/11/2018) nguyên đơn đồng ý làm tròn là 11 tháng, lãi suất 10%/năm (0,83%/tháng), số tiền lãi là: 39.000.000 đồng $\times$ 0,83% $\times$ 11 tháng = 3.560.500 đồng. Tổng cộng vốn, lãi: 39.000.000 đồng + 3.560.500 đồng = 42.560.500 đồng.

Như vậy, buộc bà Lâm Thị Bạch V có trách nhiệm trả cho bà Phan Thị Lệ T số tiền là 42.560.500 đồng.

[4] Tại đơn khởi kiện, bà Phan Thị Lệ T yêu cầu ông Lê Văn M và bà Lâm Thị Bạch V có nghĩa vụ trả số tiền gốc 39.000.000 đồng và lãi suất theo quy định pháp luật. Tuy nhiên, trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa sơ thẩm, bà T xin rút lại một phần yêu cầu khởi kiện, chỉ yêu cầu một mình bà V có nghĩa vụ trả số tiền 39.000.000 đồng và M lãi suất. Xét thấy đây là sự tự nguyện của nguyên đơn và phù hợp với quy định pháp luật nên Hội đồng xét xử ghi nhận và đình chỉ một phần yêu cầu này của nguyên đơn.

[5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Do bà V bị buộc trả nợ, nên phải chịu án phí 5% trên số tiền phải trả.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, Điều 35, Điều 177, Điều 227, Điều 271, Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015; Điều 463, Điều 466, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH.14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Lệ T

- Buộc bà Lâm Thị Bạch V có trách nhiệm trả cho bà Phan Thị Lệ T số tiền vốn, lãi là 42.560.500 đồng (Bốn mươi hai triệu, năm trăm sáu mươi ngàn, năm trăm đồng).

- Đình chỉ một phần yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị Lệ T yêu cầu ông Lê Văn M cùng với bà Lâm Thị Bạch V trả cho bà Phan Thị Lệ T số tiền 39.000.000 đồng và lãi suất theo quy định pháp luật.

Về án phí dân sự sơ thẩm:

- Bà Lâm Thị Bạch V phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 2.128.000 đồng (Hai triệu một trăm hai mươi tám ngàn đồng).

- Bà Phan Thị Lệ T không phải chịu án phí nên được hoàn lại số tiền là 975.000 đồng (*Chín trăm bảy mươi lăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001097, ngày 24 tháng 4 năm 2018 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thoại Sơn, tỉnh An Giang.

Kể từ ngày bên được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu bên phải thi hành án không thi hành khoản tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải trả lãi theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Các đương sự biết có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án tại trụ sở UBND xã, thị trấn nơi đương sự cư trú để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh An Giang;
- VKSND huyện Thoại Sơn;
- Chi cục THADS huyện Thoại Sơn;
- Các đương sự (Đề thi hành);
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Triều